

Số: 19 /TB-THADS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc bán đấu giá tài sản (lần 5)

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ các Quyết định thi hành án số 1434/QĐ-CTHADS ngày 02/02/2021; số 1433 QĐ-CTHADS ngày 02/02/2021; số 3304 QĐ-CTHADS ngày 18/8/2021; các Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định thi hành án số 701/QĐ-CTHADS ngày 08/7/2024 và số 68/QĐ-CTHADS ngày 31/10/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Lệnh kê biên số 13/C46 (P 10) ngày 13/02/2017 và Biên bản kê biên tài sản ngày 23/02/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ Công an;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 135/2025/42212/CT-TV; 135/2025/42312/CT-TV; 135/2025/42412/CT-TV; 135/2025/42512/CT-TV; 135/2025/42612/CT-TV; 135/2025/42712/CT-TV; 135/2025/42812/CT-TV cùng ngày 13/01/2025 của Công ty cổ phần định giá và đầu tư kinh doanh bất động sản Thịnh Vượng;

Căn cứ quyết định giảm giá tài sản (lần 4) số 37/QĐ-THADS; 38/QĐ-THADS; 39/QĐ-THADS; 40/QĐ-THADS; 41/QĐ-THADS; 429/QĐ-THADS; 43/QĐ-THADS cùng ngày 07/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ các Thông báo (niêm yết, công khai việc đấu giá tài sản) số 8813/TTĐG; 8815/TTĐG 8817/TTĐG 8819/TTĐG 8821/TTĐG 8823/TTĐG 8825/TTĐG cùng ngày 14/10/2025 của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh;

Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo về việc tổ chức bán đấu giá tài sản như sau:

1. Tổ chức đấu giá:

Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: 19/5 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tài sản đấu giá: 07 Quyền sử dụng đất tại xã Nhà Bè và xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh (đấu giá riêng từng tài sản):

2.1. Tài sản 1: Quyền sử dụng đất diện tích 10.182,7 m² tại thửa đất số 525, 526, 527, 528, 40, 46, tờ bản đồ số 21, xã Nhà bè (trước đây là xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè), Thành phố Hồ Chí Minh.



a) Thừa đất số 525, tờ bản đồ số 21, xã Nhà Bè.

- Diện tích: 5.360,7 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất trồng lúa
- Thời hạn sử dụng: đến hết ngày 13/04/2016
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

b) Thừa đất số 526, tờ bản đồ số 21, xã Nhà Bè.

- Diện tích: 1.045 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
- Thời hạn sử dụng: đến hết ngày 28/08/2053
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

c) Thừa đất số 527, tờ bản đồ số 21, xã Nhà Bè.

- Diện tích: 1.128 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất trồng lúa
- Thời hạn sử dụng: đến hết ngày 28/08/2023
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

d) Thừa đất số 528, tờ bản đồ số 21, xã Nhà Bè.

- Diện tích: 436 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất trồng lúa
- Thời hạn sử dụng: đến hết ngày 28/08/2023
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

e) Thừa đất số 40, tờ bản đồ số 21, xã Nhà Bè.

- Diện tích: 1.457 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
- Thời hạn sử dụng: đến hết ngày 28/08/2053
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

f) Thừa đất số 46, tờ bản đồ số 21, xã Nhà Bè.

- Diện tích: 756 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
- Thời hạn sử dụng: đến hết ngày 28/08/2053
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

*Quy hoạch:

- Diện tích: 10.182,7 m², trong đó:
- + Diện tích phạm quy hoạch: 2014.9 m²
- + Diện tích không phạm quy hoạch: 8167.8 m²
- Đất dân cư xây dựng mới (thấp tầng); Đất cây xanh cảnh quan dọc sông; Đất sông rạch – ao hồ; Hành lang bảo vệ trên bờ rạch phía Tây, phía Bắc, phía Tây – Nam thửa đất theo Công văn số 856/QLĐT-CPXD ngày 27/5/2022 của Phòng Quản lý Đô thị huyện Nhà Bè về việc cung cấp thông tin quy hoạch;
- Hành lang bảo vệ rạch 7.0 theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 18/4/2017.

*Ghi chú:

Thời hạn sử dụng của thửa 525, thửa 527, thửa 528 đã hết, người trúng tài sản đấu giá tự liên hệ cơ quan có thẩm quyền để gia hạn thời hạn sử dụng đất.

2.2. Tài sản 2: Quyền sử dụng đất diện tích 7.609,2 m² tại thửa đất số 71, 549, 550, tờ bản đồ số 30, xã Nhà Bè (trước đây là xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè), Thành phố Hồ Chí Minh.

a) Thửa đất số 71, tờ bản đồ số 30, xã Nhà Bè.

- Diện tích: 6.453,2 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
- Thời hạn sử dụng: đến hết ngày 29/11/2018
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

b) Thửa đất số 549, tờ bản đồ số 30, xã Nhà Bè.

- Diện tích: 856 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
- Thời hạn sử dụng: đến hết ngày 29/11/2048
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

c) Thửa đất số 550, tờ bản đồ số 30, xã Nhà Bè,

- Diện tích: 300 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài

- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

*Quy hoạch:

- Diện tích: 7.609,2 m², trong đó:
- + Diện tích đất phạm quy hoạch được công nhận: 6.627,7 m²
- + Diện tích đất không phạm quy hoạch: 981,5 m²
- Hành lang bảo vệ rạch 7 m theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 18/04/2017 của UBND TP.HCM

- Cây xanh cách ly; Sông, rạch thoát nước; Đất nhà ở tầng 4 tầng – 7 tầng (đất dân cư xây dựng mới); Đất nhà ở tự cải tạo (đất dân cư hiện hữu); Đường giao thông quy hoạch, lộ giới 30m; Hành lang bảo vệ trên bờ rạch phía Tây – phía Nam thửa đất theo Công văn số 1007/QLĐT-CPXD ngày 23/6/2021 của Phòng Quản lý đô thị huyện Nhà Bè về việc cung cấp thông tin quy hoạch;

*Ghi chú:

- Thời hạn sử dụng của thửa 71 đã hết, người trúng tài sản đấu giá tự liên hệ cơ quan có thẩm quyền để gia hạn thời hạn sử dụng đất.

2.3. Tài sản 3: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 68, 69 và 71, tờ bản đồ số 07, xã Nhà Bè (trước đây là xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Vị trí: 68, 69 và 71, tờ bản đồ số 07, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè (nay là xã Nhà Bè).

- Diện tích: 5.625 m², trong đó:
- + Diện tích đất trồng lúa không phạm quy hoạch: 3.101,4 m²
- + Diện tích đất trồng lúa phạm quy hoạch được công nhận: 2.523,6 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: đất trồng lúa
- Thời gian sử dụng đất: đến ngày 25/09/2022
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.

*Quy hoạch:

- Đất nhóm nhà ở xây dựng mới (thấp tầng); Đường giao thông quy hoạch lộ giới 30m; Hành lang bảo vệ trên bờ phía Đông Bắc thửa đất theo Công văn số 501/QLĐT-CPXD ngày 19/4/2021 của Phòng Quản lý đô thị huyện Nhà Bè về việc cung cấp thông tin quy hoạch;

- Hành lang bảo vệ là 7.0 m theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 18/04/2017 của UBND TP.HCM.

*Ghi chú:

Thời hạn sử dụng đất đã hết, người trúng tài sản đấu giá tự liên hệ cơ quan có thẩm quyền để gia hạn thời hạn sử dụng đất.

2.4. Tài sản 4: Quyền sử dụng đất diện tích 907,6 m² tại thửa đất số 538, 539, 540, 541 tờ bản đồ số 07, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè (trước đây là xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè), Thành phố Hồ Chí Minh.

a) Thửa đất số 538, tờ bản đồ số 07, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, (nay là xã Nhà Bè).

- Diện tích: 103 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
- Thời hạn sử dụng: đến hết ngày 25/08/2045
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

b) Thửa đất số 539, tờ bản đồ số 07, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè (nay là xã Nhà Bè).

- Diện tích: 55 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
- Thời hạn sử dụng: đến hết ngày 25/08/2045
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

c) Thửa đất số 540, tờ bản đồ số 07, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè (nay là xã Nhà Bè).

- Diện tích: 351 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất nuôi trồng thủy sản
- Thời hạn sử dụng: đến hết ngày 25/08/2015
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

d) Thửa đất số 541, tờ bản đồ số 07, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè (nay là xã Nhà Bè).

- Diện tích: 398,6 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất trồng lúa
- Thời hạn sử dụng: đến hết ngày 25/08/2015

- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

* Quy hoạch:

- Diện tích: 907,6 m², trong đó:
 + Diện tích phạm quy hoạch: 839,6 m²
 + Diện tích không phạm quy hoạch: 68 m²
 - Đất cây xanh ven kênh rạch; Đường giao thông quy hoạch lộ giới 13m; Hành lang bảo vệ trên bờ phía Đông – phía Bắc thửa đất; Đất nhóm nhà ở xây dựng mới (thấp tầng: liên kế, biệt thự) theo Công văn số 1007/QLĐT-CPXD ngày 23/6/2021 của Phòng Quản lý đô thị huyện Nhà Bè về việc cung cấp thông tin quy hoạch;

- Hành lang bảo vệ rạch 10 m theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 18/04/2017 của UBND TP.HCM.

*Ghi chú:

Thời hạn sử dụng của thửa 540, thửa 541 đã hết, người trúng tài sản đấu giá tự liên hệ cơ quan có thẩm quyền để gia hạn thời hạn sử dụng đất.

2.5. Tài sản 5: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 610, tờ bản đồ số 24, xã Hiệp Phước (trước đây là xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Vị trí: thửa đất số 610, tờ bản đồ số 24, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè (nay là xã Hiệp Phước).

- Diện tích: 3.750 m², trong đó:
 + Diện tích không phạm quy hoạch: 1.341,9 m²
 + Diện tích phạm quy hoạch được công nhận: 2.408,1 m²
 - Hình thức sử dụng: sử dụng riêng.
 - Mục đích sử dụng: đất trồng lúa.
 - Thời gian sử dụng đất: đến ngày 29/05/2016.
 - Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.

*Quy hoạch:

Đất dân cư xây dựng mới (đất nhà ở 2 – 3 tầng); Đường giao thông quy hoạch lộ giới 30m theo Công văn số 856/QLĐT-CPXD ngày 27/5/2022 của Phòng Quản lý Đô thị huyện Nhà Bè về việc cung cấp thông tin quy hoạch.

*Ghi chú:

- Thời hạn sử dụng đất đã hết, người trúng tài sản đấu giá tự liên hệ cơ quan có thẩm quyền để gia hạn thời hạn sử dụng đất.

2.6. Tài sản 6: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 36, tờ bản đồ số 24, xã Hiệp Phước (trước đây là xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Vị trí: thửa đất số 36, tờ bản đồ số 24, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè (nay là xã Hiệp Phước).

- Diện tích: 10.283 m², trong đó:

+ Diện tích không phạm quy hoạch: 5.691,3 m²

+ Diện tích phạm quy hoạch được công nhận: 4.591,7 m²

- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng

- Mục đích sử dụng: đất trồng lúa

- Thời gian sử dụng đất: đến ngày 10/08/2014

- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.

*Quy hoạch:

- Đất dân cư xây dựng mới (đất nhà ở 2 – 3 tầng); Đất dân cư xây dựng mới (đất nhà ở 4 – 7 tầng); Đường giao thông quy hoạch lộ giới 30m; Đường giao thông quy hoạch lộ giới 12m; Hành lang bảo vệ trên bờ phía Bắc, phía Đông - Nam thửa đất theo Công văn số 856/QLĐT-CPXD ngày 27/5/2022 của Phòng Quản lý Đô thị huyện Nhà Bè về việc cung cấp thông tin quy hoạch;

- Hành lang bảo vệ rạch 7m theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 18/04/2017 của UBND TP.HCM

*Ghi chú:

- Thời hạn sử dụng đất đã hết, người trúng tài sản đấu giá tự liên hệ cơ quan có thẩm quyền để gia hạn thời hạn sử dụng đất.

2.7. Tài sản 7: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 67, tờ bản đồ số 24, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè (nay là xã Hiệp Phước), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Vị trí: thửa đất số 67, tờ bản đồ số 24, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè (nay là xã Hiệp Phước).

- Diện tích: 9.459 m², trong đó:

+ Diện tích không phạm quy hoạch: 5.069,4 m²

+ Diện tích phạm quy hoạch được công nhận: 4.389,6 m²

- Hình thức sử dụng: sử dụng riêng

- Mục đích sử dụng: đất trồng lúa

- Thời gian sử dụng đất: đến ngày 22/11/2014

- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.

*Quy hoạch:

- Đất dân cư xây dựng mới (đất nhà ở 2 – 3 tầng); Đất dân cư xây dựng mới (đất nhà ở 4 – 7 tầng); Đường giao thông quy hoạch lộ giới 30m; Đường giao thông quy hoạch lộ giới 12m; Hành lang bảo vệ trên bờ phía Bắc, phía Tây

thửa đất theo Công văn số 856/QLĐT-CPXD ngày 27/5/2022 của Phòng Quản lý Đô thị huyện Nhà Bè về việc cung cấp thông tin quy hoạch;

- Hành lang bảo vệ rạch 7m theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 18/04/2017 của UBND TP.HCM

***Ghi chú:**

Thời hạn sử dụng đất đã hết, người trúng tài sản đấu giá tự liên hệ cơ quan có thẩm quyền để gia hạn thời hạn sử dụng đất.

3. Giấy tờ quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 605602, vào sổ cấp GCN số H 00888 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 24/12/2007;

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 295441, vào sổ cấp GCN số CH 00050 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 07/04/2010;

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 735746, vào sổ cấp GCN số H 01211 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 21/01/2009;

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA 314145, vào sổ cấp GCN số CH 00023 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 05/02/2010;

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 509692, vào sổ cấp GCN số H 01522 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 07/02/2007, cập nhật biến động ngày 13/10/2011;

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 012717, vào sổ cấp GCN số H 01964 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 01/10/2007;

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 012718, vào sổ cấp GCN số H 01965 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 01/10/2007.

Người mua được tài sản đấu giá tự liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản thi hành án.

4. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Thời gian: 03 ngày làm việc, liên tục từ ngày 05/11/2025 đến hết ngày ngày 07/11/2025 (trong giờ hành chính); địa điểm: tại nơi có tài sản Liên hệ Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh, điện thoại 028.38115845 hoặc Chấp hành viên Ngô Minh Thuận, điện thoại 0903.147.677.

5. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá: từ 07 giờ 30 phút ngày 15/10/2025 đến 17 giờ 00 ngày 13/11/2025 (trong giờ hành chính) tại Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: 19/5 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

6.1. Tài sản 1: 40.660.378.306 đồng (Bốn mươi tỷ, sáu trăm sáu mươi triệu, ba trăm bảy mươi tám ngàn, ba trăm linh sáu đồng).

6.2. Tài sản 2: 51.727.579.576 đồng (Năm mươi một tỷ, bảy trăm hai mươi bảy triệu, năm trăm bảy mươi chín ngàn, năm trăm bảy mươi sáu đồng).

6.3. Tài sản 3: 29.008.611.782 đồng (Hai mươi chín tỷ, không trăm linh tám triệu, sáu trăm mười một ngàn, bảy trăm tám mươi hai đồng).

6.4. Tài sản 4: 4.352.944.014 đồng (Bốn tỷ, ba trăm năm mươi hai triệu, chín trăm bốn mươi bốn ngàn, không trăm mười bốn đồng).

6.5. Tài sản 5: 15.812.347.200 đồng (Mười năm tỷ, tám trăm mười hai triệu, ba trăm bốn mươi bảy ngàn, hai trăm đồng).

6.6. Tài sản 6: 34.184.164.703 đồng (Ba mươi bốn tỷ, một trăm tám mươi bốn triệu, một trăm sáu mươi bốn ngàn, bảy trăm linh ba đồng).

6.7. Tài sản 7: 31.444.910.428 đồng (Ba mươi một tỷ, bốn trăm bốn mươi bốn triệu, chín trăm mười ngàn, bốn trăm hai mươi tám đồng).

7. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước:

7.1. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá:

- a) Tài sản 1: 1.000.000 đồng/ 01 bộ hồ sơ.
- b) Tài sản 2: 1.000.000 đồng/ 01 bộ hồ sơ.
- c) Tài sản 3: 1.000.000 đồng/ 01 bộ hồ sơ.
- d) Tài sản 4: 400.000 đồng/ 01 bộ hồ sơ.
- e) Tài sản 5: 1.000.000 đồng/ 01 bộ hồ sơ.
- f) Tài sản 6: 1.000.000 đồng/ 01 bộ hồ sơ.
- g) Tài sản 7: 1.000.000 đồng/ 01 bộ hồ sơ.

7.2. Tiền đặt trước:

- a) Tài sản 1: 8.132.075.661 đồng (tương đương 20% so với giá khởi điểm).
- b) Tài sản 2: 10.345.515.915 đồng (tương đương 20% so với giá khởi điểm).
- c) Tài sản 3: 5.801.722.356 đồng (tương đương 20% so với giá khởi điểm).
- d) Tài sản 4: 870.588.820 đồng (tương đương 20% so với giá khởi điểm).
- e) Tài sản 5: 3.162.469.440 đồng (tương đương 20% so với giá khởi điểm).

f) Tài sản 6: 6.836.832.940 đồng (tương đương 20% so với giá khởi điểm).

g) Tài sản 7: 6.288.982.085 đồng (tương đương 20% so với giá khởi điểm).

7.3. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước: Từ ngày 15/10/2025 đến 17 giờ 00 ngày 13/11/2025 (trong giờ hành chính).

7.4. Phương thức thanh toán tiền đặt trước: Chuyển khoản vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh số 0721000666768 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) – Chi nhánh Kỳ Đồng.

8. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

8.1. Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá:

- Thời gian: Từ 07 giờ 30 phút ngày 15/10/2025 đến 17 giờ 00 ngày 13/11/2025 (trong giờ hành chính).

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký: tại trụ sở Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: 19/5 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh.

8.2. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

Cá nhân, tổ chức có nhu cầu và có đủ điều kiện mua tài sản bán đấu giá theo đúng các quy định của pháp luật. Trong trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng điều kiện đó.

8.3. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Người đăng ký tham gia đấu giá nộp trực tiếp hồ sơ tham gia đấu giá tại trụ sở Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

9.1. Thời gian tổ chức phiên đấu giá:

a) Tài sản 1: 08 giờ 00 ngày **18/11/2025**.

b) Tài sản 2: 11 giờ 00 ngày **18/11/2025**.

c) Tài sản 3: 09 giờ 00 ngày **18/11/2025**.

d) Tài sản 4: 09 giờ 30 ngày **18/11/2025**.

e) Tài sản 5: 08 giờ 30 ngày **18/11/2025**.

f) Tài sản 6: 10 giờ 30 ngày **18/11/2025**.

g) Tài sản 5: 10 giờ 00 ngày **18/11/2025**.

9.2. Địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Tại Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: 19/5 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

10.1. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá.

10.2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

11. Thời hạn thanh toán tiền mua tài sản: Trong thời hạn không quá 30 ngày, kể từ ngày đấu giá thành và không được gia hạn thêm, người mua được tài sản bán đấu giá phải nộp đủ tiền mua tài sản cho người có tài sản đấu giá.

12. Thời hạn giao tài sản: Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày người mua được tài sản đấu giá nộp đủ tiền, cơ quan thi hành án dân sự tổ chức việc giao tài sản cho người mua được tài sản đấu giá, trừ trường hợp có sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Tổ chức, cá nhân cản trở, can thiệp trái pháp luật dẫn đến việc chậm giao tài sản bán đấu giá thành mà gây thiệt hại thì phải bồi thường.

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua đấu giá tài sản xin liên hệ và nộp hồ sơ tại: Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: 19/5 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh; điện thoại: (028) 38.119.849.

Lưu ý:

- Đây là tài sản bán để thi hành án, Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản và văn bản bán đấu giá tài sản có thể bị hủy hoặc sửa đổi khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền; trong trường hợp kết quả bán đấu giá tài sản bị hủy thì các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau tài sản đã nhận; nếu không hoàn trả được bằng hiện vật, thì phải hoàn trả bằng tiền, bên có lỗi gây thiệt hại phải bồi thường. Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá. Người phải thi hành án có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế, hợp lý cho người đăng ký mua tài sản. Mức phí tổn do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Thông tin tình trạng pháp lý của tài sản đã được Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và tổ chức bán đấu giá tài sản thông báo công khai, khách hàng có trách nhiệm tìm hiểu kỹ điều kiện và tình trạng pháp lý trước khi đăng ký mua tài sản.

(Thông báo này thay cho Giấy mời tham gia việc bán đấu giá tài sản. Trường hợp không có người tham gia đấu giá tài sản, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh sẽ có thông báo sau).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.HCM;
- UBND xã Nhà Bè (để niêm yết);
- UBND xã Hiệp Phước (để niêm yết);
- Niêm yết trụ sở THADS TP.HCM;
- Trang TT điện tử của THADS TP.HCM và Cục quản lý THADS (để đăng tải);
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT; HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN**Ngô Minh Thuận**